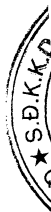


**BÁO CÁO KIỂM TOÁN**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ARTEX**

Về báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31/12/2013

**Được kiểm toán bởi:**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN THĂNG LONG - T.D.K**



<b>MỤC LỤC</b>		<b>Trang</b>
<b>STT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	
1.	BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	1 - 2
2.	BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	3 - 4
3.	BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH	5 - 11

010  
C  
KIỂM  
T  
CÁU

3 G  
C  
HO

## **BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Artex trình bày Báo cáo của mình cùng với Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31/12/2013 của Công ty đã được kiểm toán bởi các kiểm toán viên độc lập.

### **THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY**

Công ty Cổ phần Chứng khoán Artex (sau đây viết tắt là "Công ty") được thành lập và hoạt động theo Quyết định số 85/UBCK-GP ngày 03/3/2008; Quyết định điều chỉnh số 141/UBCK-GP ngày 16/7/2008; Quyết định điều chỉnh số 370/UBCK-GP ngày 22/11/2010; Quyết định điều chỉnh số 01/GPĐC-UBCK ngày 11/1/2011; Quyết định điều chỉnh số 47/GPĐC-UBCK ngày 08/8/2011; Quyết định điều chỉnh số 71/GPĐC-UBCK ngày 20/1/2012 và Quyết định điều chỉnh số 107/GPĐC-UBCK ngày 16/8/2012; Giấy phép điều chỉnh số 39/GPĐC-UBCK ngày 4/9/2013 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Công ty được thuế thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký thuế mã số 0102669368 ngày 11/3/2008.

Công ty thành lập Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 1129/QĐ-UBCK ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Vốn điều lệ theo Quyết định 85/UBCK-GP ngày 03/3/2008 là: **135.000.000.000 VND (Bằng chữ: Một trăm ba mươi lăm tỷ đồng).**

#### **Trụ sở hoạt động**

Địa chỉ: Tầng 5 Toà nhà FLC Landmark Tower, Khu A, thôn Phú Mỹ, xã Mỹ Đình, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

#### **Các đơn vị trực thuộc**

Công ty Cổ phần Chứng khoán Artex - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Số 86-88 Phố Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Lĩnh vực kinh doanh:** Kinh doanh chứng khoán.

#### **Ngành nghề kinh doanh:**

- Môi giới chứng khoán;
- Tự doanh chứng khoán;
- Tư vấn đầu tư chứng khoán.

#### **Các sự kiện quan trọng ảnh hưởng đến Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính**

Năm 2013, Công ty có thay đổi nhân sự ở một số chức vụ như sau:

+ Ông Doãn Văn Phương – Chủ tịch HĐQT điều hành Công ty từ ngày 19/8/2013.

+ Ông Nguyễn Thiện Phú làm Phụ trách kế toán tạm thời thay do Ông Nguyễn Quốc Vương – Kế toán trưởng xin thôi việc.

#### **Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc**

##### **Các thành viên Hội đồng quản trị:**

Ông Doãn Văn Phương	Chủ tịch
Ông Trịnh Văn Quyết	Ủy viên
Ông Dương Kim Ngọc	Ủy viên
Ông Đường Ngọc Hà	Ủy viên
Ông Nguyễn Thanh Bình	Ủy viên

**Các thành viên Ban kiểm soát:**

Ông Lưu Đức Quang	Trưởng ban
Bà Trần Thị Chung	Thành viên
Ông Lê Đình Vinh	Thành viên
Ông Phan Quang Trường	Thành viên

**Các thành viên Ban Tổng Giám đốc:**

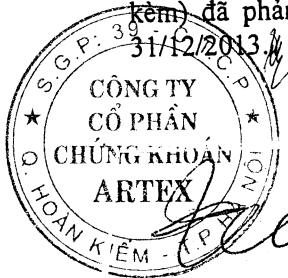
Ông Phạm Đức Thắng	Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 19 tháng 8 năm 2013
Bà Nguyễn Ngọc Hoa	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 11 tháng 4 năm 2013

**TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO CHỈ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính và đảm bảo báo cáo này đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31/12/2013 của Công ty và nhận thấy không có vấn đề bất thường xảy ra có thể ảnh hưởng đến khả năng hoạt động liên tục của doanh nghiệp.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đã xem xét và đánh giá một cách thận trọng tỷ lệ an toàn tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2013 theo các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Ban Tổng Giám đốc đảm bảo rằng tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31/12/2013 được đánh giá và trình bày trên Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính trung thực và hợp lý theo đúng quy định tại Thông tư số 226/2010/TT – BTC ngày 31/12/2010 của Bộ Tài chính.

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc Công ty, Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính đã được kiểm toán (đính kèm) đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tỷ lệ an toàn tài chính của Công ty tại ngày



**DOÃN VĂN PHƯƠNG**  
Chủ tịch hội đồng quản trị  
Thay mặt và đại diện  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ARTEC**  
Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2014



# CÔNG TY KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN THĂNG LONG - T.D.K

## THANG LONG - T.D.K AUDITING AND CONSULTANT COMPANY

Trụ sở chính tại Hà Nội : Tầng KT, Toà nhà cảnh sát 113, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội - Tel: (04) 44 500 668 - Fax: (04) 44 500 669  
Chi nhánh Miền nam : C14, Quang Trung, phường 11 - Tel: (08)3 589 7462 - Fax: (08)3 589 7464  
Chi nhánh Quận 1 - TP. HCM : Số 28 Đặng Tất, quận 1, TP. HCM - Tel: (08)3 848 0763 - Fax: (08)3 526 7187  
Chi nhánh Đà Nẵng : Số 42 Trần Tông, TP. Đà Nẵng - Tel: (0511)3 651 818 - Fax: (0511)3 651 868  
Chi nhánh Lạng Sơn : Tô 2, khối 14, đường Bà Triệu - Tel: (025)3 718 545 - Fax: (025)3 716 264

Số: 10 /2014/BCKT/TC

### BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về: Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính  
của Công ty Cổ phần Chứng khoán Artex tại ngày 31/12/2013

Kính gửi: **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ARTEX**

Chúng tôi, Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn Thăng Long – T.D.K đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31/12/2013 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Artex được lập ngày 25 tháng 03 năm 2014 được trình bày từ trang 05 đến trang 11 đính kèm.

#### *Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc*

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính của Công ty theo hướng dẫn tại Thông tư 226/2010/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2010 về “Quy định chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán” và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

#### *Trách nhiệm của kiểm toán viên*

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

#### *Ý kiến của kiểm toán viên*

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31/12/2013 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Artex đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam và với quy định tại Thông tư 226/2010/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2010 về “Quy định chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán”.

**Vấn đề cần nhấn mạnh**

- Không phù hợp nhận ý kiến kiểm toán trên, chúng tôi xin lưu ý người đọc Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính rằng: Với tỷ lệ vốn khả dụng của Công ty tại ngày 31/12/2013 là 48%, Công ty vẫn thuộc vào diện bị kiểm soát đặc biệt của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước.

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2014

**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Thăng Long – T.D.K**

**Tổng Giám đốc**

**Kiểm toán viên**



**TÙ QUỲNH HẠNH**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 0313-2013-045-1

**PHAN VĂN THUẬN**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 2024-2013-045-1

Công ty Cổ phần Chứng khoán Artex  
Số:  
V/v: Báo cáo chi tiêu an toàn tài chính

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2014

Kính gửi: Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước  
**BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH**

Tại thời điểm: 31/12/2013

Chúng tôi cam đoan rằng:

(1) Báo cáo được xây dựng trên cơ sở số liệu được cập nhật tại ngày lập báo cáo và được lập theo đúng các quy định tại Thông tư số 226/2010/TT-BTC ngày 31/12/2010 của Bộ Tài chính quy định về chi tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng các chi tiêu an toàn tài chính và thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 226/2010/TT-BTC ngày 31/12/2010 của Bộ Tài chính quy định về chi tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng các chi tiêu an toàn tài chính;

(2) Đối với những vấn đề có thể ảnh hưởng đến tình hình tài chính của Công ty phát sinh sau ngày lập báo cáo này, chúng tôi sẽ cập nhật trong kỳ báo cáo tiếp theo;

(3) Chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về tính chính xác và trung thực nội dung báo cáo.

Phụ trách kế toán

Bộ phận KSNB



NGUYỄN THIÊN PHÚ

NGUYỄN THỊ THANH THANH

ĐOÀN VĂN PHƯƠNG

## BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH

Tại ngày 31/12/2013

### I. BẢNG TÍNH VỐN KHẢ DỤNG

Đơn vị tính: VND

STT	NỘI DUNG	VỐN KHẢ DỤNG		
		VKD	KHOẢN GIẢM TRỪ	KHOẢN TĂNG THÊM
A	Nguồn vốn	(1)	(2)	(3)
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu không bao gồm cổ phần ưu đãi hoàn lại (nếu có)	135.000.000.000		
2	Thặng dư vốn cổ phần, vốn khác không bao gồm cổ phần ưu đãi hoàn lại (nếu có)	0		
3	Cổ phiếu quỹ (*)	0		
4	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (nếu có)	0		
5	Quỹ đầu tư phát triển	0		
6	Quỹ dự phòng tài chính	539.355.743		
7	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	539.355.742		
8	Lợi nhuận lũy kế và lợi nhuận chưa phân phối trước khi trích lập các khoản dự phòng theo quy định pháp luật.	-29.541.840.147		
9	Chênh lệch đánh giá lại tài sản (50% tăng thêm hoặc 100% giảm đi)	0		
10	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	0		
11	Lợi ích của cổ đông thiểu số	0		
12	Các khoản nợ có thể chuyển đổi			0
13	Toàn bộ phần giảm đi hoặc tăng thêm của các chứng khoán tại chi tiêu đầu tư tài chính.		312.756.359	0
<b>1A</b>	<b>Tổng</b>		<b>106.224.114.979</b>	
B	Tài sản ngắn hạn	(1)	(2)	(3)
<i>I</i>	<i>Tiền và các khoản tương đương tiền</i>			
<i>II</i>	<i>Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</i>			
1	Đầu tư ngắn hạn			
	Chứng khoán tiềm ẩn rủi ro thị trường theo quy định tại khoản 2 Điều 8			
	Chứng khoán bị giảm trừ khỏi vốn khả dụng theo quy định khoản 5 Điều 5		0	
2	Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn (*)			
<i>III</i>	<i>Các khoản phải thu ngắn hạn, kể cả phải thu từ hoạt động ủy thác</i>			
1	Phải thu của khách hàng			
	Phải thu của khách hàng có thời hạn thanh toán còn lại từ 90 ngày trở xuống			
	Phải thu của khách hàng có thời hạn thanh toán còn lại trên 90 ngày		0	
2	Trả trước cho người bán		368.632.500	
3	Phải thu nội bộ ngắn hạn			
	Phải thu nội bộ có thời hạn thanh toán còn lại từ 90 ngày trở xuống			



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ARTEX**

Địa chỉ: Xã Mỹ Đình, Huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

**Báo cáo Tỷ lệ an toàn tài chính**

	Trái phiếu không niêm yết có thời gian đáo hạn từ 1 tới 5 năm, kể cả trái phiếu chuyển đổi	30%		0
	Trái phiếu không niêm yết có thời gian đáo hạn từ 5 năm trở lên, kể cả trái phiếu chuyển đổi	40%		0
<b>IV</b>	<b>Cổ phiếu</b>		<b>385.971.560</b>	<b>112.147.688</b>
8	Cổ phiếu phổ thông, cổ phiếu ưu đãi của các tổ chức niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh; chứng chỉ quỹ mở	10%	3.149.600	314.960
9	Cổ phiếu phổ thông, cổ phiếu ưu đãi của các tổ chức niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội	15%	20.072.400	3.010.860
10	Cổ phiếu phổ thông, cổ phiếu ưu đãi các công ty đại chúng chưa niêm yết, đăng ký giao dịch qua hệ thống UpCom	20%	30.000	6.000
11	Cổ phiếu phổ thông, cổ phiếu ưu đãi của các công ty đại chúng đã đăng ký lưu ký, nhưng chưa niêm yết hoặc đăng ký giao dịch; cổ phiếu đang trong đợt phát hành lần đầu (IPO)	30%	362.719.560	108.815.868
12	Cổ phiếu của các công ty đại chúng khác	50%		0
<b>V</b>	<b>Chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán</b>		<b>0</b>	<b>0</b>
13	Quỹ đại chúng, bao gồm cả công ty đầu tư chứng khoán đại chúng	10%		0
14	Quỹ thành viên, công ty đầu tư chứng khoán riêng lẻ	30%		0
<b>VI</b>	<b>Chứng khoán bị hạn chế giao dịch</b>		<b>52.800</b>	<b>26.400</b>
15	Chứng khoán bị tạm ngừng giao dịch	40%		0
16	Chứng khoán bị hủy niêm yết, hủy giao dịch	50%	52.800	26.400
<b>VII</b>	<b>Chứng khoán khác</b>		<b>0</b>	<b>0</b>
17	Cổ phần, phần vốn góp và các loại chứng khoán khác	80%		0
18	Các tài sản đầu tư khác	80%		0
<b>VIII</b>	<b>Rủi ro tăng thêm (nếu có) (được xác định trên cơ sở vốn chủ sở hữu đã trích lập đầy đủ các khoản dự phòng)</b>			
	<b>Chi tiết từng mã chứng khoán</b>	<b>Mức tăng thêm</b>	<b>Quy mô rủi ro</b>	<b>Giá trị rủi ro</b>
1		10%		0
2		20%		0
3		30%		0
<b>A</b>	<b>TỔNG GIÁ TRỊ RỦI RO THỊ TRƯỜNG (A=I+II+III+IV+V+VI+VII+VIII)</b>			<b>112.174.088</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOA ARTEX**

Địa chỉ: Xã Mỹ Đình Huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

Báo cáo Tỷ lệ an toàn tài chính

**B RỦI RO THANH TOÁN**

	Loại hình giao dịch	Giá trị rủi ro (Chi tiết theo đối tác)						Tổng giá trị rủi ro
		(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	
<b>I</b>	<b>Rủi ro trước thời hạn thanh toán</b>							
1	Tiền gửi có kỳ hạn, các khoản tiền cho vay không có tài sản bảo đảm và các khoản phải thu từ hoạt động giao dịch và nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán							0
2	Cho vay chứng khoán/Các thỏa thuận kinh tế có cùng bản chất							0
3	Vay chứng khoán/Các thỏa thuận kinh tế có cùng bản chất							0
4	Hợp đồng mua chứng khoán có cam kết bán lại/Các thỏa thuận kinh tế có cùng bản chất							0
5	Hợp đồng bán chứng khoán có cam kết mua lại/Các thỏa thuận kinh tế có cùng bản chất							0
6	Hợp đồng cho vay mua kỳ quỹ (cho khách hàng vay mua chứng khoán)/Các thỏa thuận kinh tế có cùng bản chất							0

**II Rủi ro quá thời hạn thanh toán**

Thời gian quá hạn	Hệ số rủi ro	Quy mô rủi ro	Giá trị rủi ro
1 0-15 ngày sau thời hạn thanh toán, chuyển giao chứng khoán	16%		0
2 16-30 ngày sau thời hạn thanh toán, chuyển giao chứng khoán	32%		0
3 31-60 ngày sau thời hạn thanh toán, chuyển giao chứng khoán	48%		0
4 Từ 60 ngày trở đi	100%	151.501.230.112	151.501.230.112

**III Rủi ro tăng thêm (nếu có)**

Chi tiết tới từng khoản vay, tới từng đối tác	Mức tăng thêm	Quy mô rủi ro	Giá trị rủi ro
1 Công ty TNHH Newland Holdings Việt Nam (đổi tên từ Công ty TNHH BDS SG Invest)	30%	121.565.600.000	36.469.680.000
2	30%		0
3	10%		0
<b>B TỔNG GIÁ TRỊ RỦI RO THANH TOÁN (B=I+II+III)</b>			<b>187.970.910.112</b>

**C RỦI RO HOẠT ĐỘNG (TÍNH TRONG VÒNG 12 THÁNG)**

<b>I</b>	<b>Tổng chi phí hoạt động phát sinh trong vòng 12 tháng</b>	<b>818.939.479</b>
	Các khoản giảm trừ khỏi tổng chi phí	
	1. Chi phí khấu hao	262.319.300
<b>II</b>	<b>2. Dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán ngắn hạn</b>	<b>813.375.747</b>
	3. Dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán dài hạn	
	4. Dự phòng phải thu khó đòi	10.959.389.337
<b>III</b>	<b>Tổng chi phí sau khi giảm trừ (III=I-II)</b>	<b>-11.216.144.905</b>
<b>IV</b>	<b>25% Tổng chi phí sau khi giảm trừ (IV=25% x III)</b>	<b>-2.804.036.226</b>
<b>V</b>	<b>20% Vốn pháp định của tổ chức kinh doanh chứng khoán</b>	<b>27.000.000.000</b>
<b>C</b>	<b>TỔNG GIÁ TRỊ RỦI RO HOẠT ĐỘNG (C=MAX{IV, V})</b>	<b>27.000.000.000</b>
<b>D</b>	<b>TỔNG GIÁ TRỊ RỦI RO (D=A+B+C)</b>	<b>215.083.084.200</b>

**III. BẢNG TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU RỦI RO VÀ VỐN KHẢ DỤNG**

Đơn vị tính: VND

STT	Các chỉ tiêu	Giá trị rủi ro/Vốn khả dụng	Ghi chú (nếu có)
1	Tổng giá trị rủi ro thị trường	112.174.088	
2	Tổng giá trị rủi ro thanh toán	187.970.910.112	
3	Tổng giá trị hoạt động	27.000.000.000	
4	<b>Tổng giá trị rủi ro (4=1+2+3)</b>	<b>215.083.084.200</b>	
5	<b>Vốn khả dụng</b>	<b>102.617.905.122</b>	
6	<b>Tỷ lệ an toàn Vốn khả dụng (6=5/4)</b>	<b>48%</b>	

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2014

Phụ trách kế toán

Bộ phận KSNB



*(Handwritten signature)*

*(Handwritten signature)*

*(Handwritten signature)*

NGUYỄN THIÊN PHÚ

NGUYỄN THỊ THANH THANH

ĐOÀN VĂN PHƯƠNG